

Tên: _____ Lớp: _____



PHIẾU ÔN TIẾNG VIỆT

LỚP 2 – TUẦN 21



Chặng 1: Em hãy đọc bài đọc sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:



HOẠ MI HÓT

Mùa xuân! Mỗi khi Hoạ Mi cất lên những tiếng hót vang lừng, mọi vật như có sự thay đổi kì diệu.

Trời bỗng sáng ra. Những luồng sáng chiếu qua các chùm lộc mới nhú, rực rỡ hơn. Những gợn sóng trên hồ hoà nhịp với tiếng Hoạ Mi hót, lấp lánh thêm. Da trời bỗng xanh hơn, những làn mây trắng trắng hơn, xốp hơn, trôi nhẹ nhàng hơn. Các loài hoa nghe tiếng hót trong suốt của Hoạ Mi chột bừng giấc, xoè những cánh hoa đẹp, bày đủ các màu sắc xanh tươi. Tiếng hót dìu dặt của Hoạ Mi giục các loài chim dạo lên những khúc nhạc từng bừng, ngợi ca núi sông đang đổi mới.

Chim, mây, nước và hoa đều cho rằng tiếng hót kì diệu của Hoạ Mi đã làm cho tất cả bừng tỉnh giấc... Hoạ Mi thấy lòng vui sướng, cố hót hay hơn.

(Theo Võ Quảng)

Từ ngữ:

- **Luồng sáng:** ánh sáng di chuyển theo một chiều nhất định.
- **Lộc:** lá mới bắt đầu mọc vào mùa xuân.
- **Dìu dặt:** âm thanh lúc nhanh, lúc chậm một cách nhịp nhàng và êm nhẹ.



- a. chùm lộc, tiếng hót, xanh tươi
- b. rục rĩ, lấp lánh, xanh tươi
- c. họa mi, chùm lộc, xanh tươi



- Trời bỗng sáng ra, những luồng sáng chiếu qua những chùm lộc mới nhú, rực rỡ hơn.
- Da trời bỗng xanh hơn, những làn mây trắng trắng hơn, xốp hơn, trôi nhẹ nhàng hơn.
- Cả hai phương án trên.



3. Khi nghe tiếng họa mi hát, các loài hoa đã thay đổi thế nào?

A blank sheet of graph paper with a grid pattern. The grid consists of small squares formed by thin gray lines. There are also thicker black lines forming a larger grid, dividing the page into sections. The overall appearance is that of a standard piece of graph paper used for drawing or calculations.

4. Nếu được đặt tên khác cho bài đọc, em sẽ đặt là:



5. Gạch chân các từ chỉ đặc điểm trong đoạn văn sau:

Xuân làm cho cây lá tươi tốt. Hạ cho trái ngọt, hoa thơm. Thu làm cho trời xanh cao, học sinh nhớ ngày tựu trường. Còn cháu Đông, cháu có công ấp ủ mầm sống để xuân về cây cối đâm chồi nảy lộc. Các cháu đều có ích, đều đáng yêu.

(Theo Từ Nguyên Tĩnh)



6. Đặt một câu có sử dụng từ chỉ đặc điểm vừa tìm được.

[illegible]

7. Điền từ còn thiếu vào chỗ chấm để hoàn thành câu:

(lạnh buốt, nóng nực, rộn ràng, mát mẻ)

Lúc nào đó, tiếng ve kêu râm ran cho những cô cậu học trò biết mùa hè đã đến. Ai ai cũng háo hức với những chuyến du lịch. Nhưng nàng Thu vẫn là mùa có nhiều người yêu mến hơn cả. Thu về với những làn gió, với hương cốm mới và ngày khai trường Thế rồi đông sang, vạn vật như co lại trong những cơn gió

Những từ em vừa điền là từ chỉ

8. Đặt câu hỏi cho bộ phận in đậm:

a. Nhờ sắc hoa mai vàng tươi, không khí Tết thêm phần rộn rã.

A blank sheet of graph paper with a grid pattern. The grid consists of small squares formed by thin black lines. There are 20 columns and 15 rows of squares. A thicker vertical line runs down the left side, creating a margin. A thicker horizontal line runs across the top, creating a header area. The paper has a light beige or cream color.

b. Do trời đã vào thu, bầu trời cao và trong xanh hơn.

[illegible]

Chặng 3: Em rèn chính tả



9. Điền vào chỗ trống:

lạ hay nạ:

măt kì

người lòng

in hay inh:

lung l..... giũ' g.....

nhường nh..... gia đ.....



10. Viết lời đáp của em khi ông chúc mừng sinh nhật:

- Ông chúc mừng sinh nhật của cháu nhé!

Trải nghiệm hôm nay của bạn thế nào?



Hài lòng



😊 Khá hài lòng



Cần